

**THÔNG TƯ số 111/2004/TT-BTC**  
**ngày 19/11/2004 hướng dẫn**  
**một số điểm về tổ chức thực**  
**hiện dự toán ngân sách nhà**  
**nước năm 2005.**

*Căn cứ Nghị quyết số 33/2004/QH11 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2005, Quốc hội Khóa XI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09/11/2004;*

*Căn cứ Nghị quyết số 34/2004/QH11 về phân bổ dự toán ngân sách trung ương năm 2005, Quốc hội Khóa XI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 11/11/2004;*

*Căn cứ Quyết định số 194/2004/QĐ-TTg ngày 17/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2005;*

*Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2005 như sau:*

**I. VỀ PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN**  
**NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**  
**NĂM 2005**

**1. Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đối với ngân sách địa phương:**

- Năm 2005 là năm thứ hai trong thời kỳ ổn định ngân sách địa phương (2004 - 2006), thực hiện ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách từng địa phương,

số bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương cho ngân sách từng địa phương theo mức Thủ tướng Chính phủ đã giao cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại Quyết định số 242/2003/QĐ-TTg ngày 17/11/2003.

- Thực hiện cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ và Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

- Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới thực hiện ổn định, theo đúng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã quyết định đối với năm ngân sách trong thời kỳ ổn định.

- Thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội (giải phóng mặt bằng, bố trí vốn đối ứng, đầu tư dự án công trình hạ tầng,...). Đồng thời, từ năm 2005, sử dụng một phần nguồn thu này và dự toán chi ngân sách địa phương thực hiện nhiệm vụ chi về quản lý đất đai: Khảo sát, đo đạc, lập các loại bản đồ về đất đai; đánh giá phân hạng đất; lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thống kê, kiểm kê đất đai và

các hoạt động sự nghiệp địa chính khác; để hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trong năm 2005 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội.

## **2. Phân bổ và giao dự toán ngân sách:**

### **2.1. Phân bổ, giao dự toán thu ngân sách:**

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2005 cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo bằng hoặc cao hơn mức dự toán thu ngân sách Thủ tướng Chính phủ đã giao, Bộ Tài chính đã hướng dẫn.

- Việc phân bổ và giao dự toán thu ngân sách phải trên cơ sở đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2004, căn cứ các Luật thuế, các chế độ chính sách thu, mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, khả năng phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ cụ thể của các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, yêu cầu thực hiện các biện pháp đấu tranh chống thất thu, gian lận thương mại.

### **2.2. Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước:**

#### **2.2.1. Phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển:**

Các Bộ, cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển phải thực hiện đúng những quy định về

quản lý đầu tư và xây dựng, đồng thời phải đảm bảo yêu cầu chủ yếu sau:

- Trước hết, bố trí dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản được giao để hoàn trả đủ các khoản nợ đến hạn, bao gồm: Khoản vay tín dụng ưu đãi thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng làng nghề, hạ tầng thủy sản (đối với các địa phương); các khoản ngân sách trung ương đã ứng trước phải thu hồi vào dự toán ngân sách năm 2005; nợ khối lượng xây dựng cơ bản của các công trình thuộc nhiệm vụ đầu tư của ngân sách theo chế độ quy định, kể cả khối lượng xây dựng cơ bản của nhiệm vụ năm 2004 được phép tăng lên do yếu tố giá vật tư, hàng hóa tăng; các khoản nợ vay đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngân sách đến hạn phải trả khác.

- Bố trí đảm bảo vốn đối ứng cho các công trình, dự án sử dụng vốn ODA; vốn thực hiện Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ phân ngân sách địa phương phải đảm bảo theo quy định (tối thiểu 20% phần ngân sách trung ương hỗ trợ); vốn thực hiện những dự án quan trọng chuyển tiếp để tập trung hoàn thành dứt điểm, kiên quyết khắc phục tình trạng dàn trải, dây dưa kéo dài.

- Sau khi bố trí vốn để thực hiện những nhiệm vụ trên mới bố trí vốn cho những dự án, công trình khởi công mới. Đối với các dự án, công trình khởi công mới phải đảm bảo đầy đủ thủ tục đầu tư theo chế độ quy định, đảm bảo nguồn

ngân sách thực hiện theo chế độ quy định.

- Tổng mức dự toán chi xây dựng cơ bản phân bổ, giao cho dự án, công trình thuộc niên độ ngân sách 2005 và các khoản trả nợ đầu tư xây dựng cơ bản không được vượt quá tổng mức dự toán chi đầu tư phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ giao. Đối với các địa phương, trường hợp Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán thu ngân sách tăng hơn so với dự toán thu ngân sách Thủ tướng Chính phủ giao, thì phần tăng thêm thực hiện theo quy định tại điểm 2.2.8 khoản 2 Mục I của Thông tư này.

- Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề và khoa học, công nghệ không được thấp hơn mức dự toán chi đầu tư phát triển của các lĩnh vực này Thủ tướng Chính phủ đã giao cho địa phương.

### *2.2.2. Phân bổ, giao dự toán chi phát triển sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh:*

a) Các Bộ, cơ quan Trung ương phân bổ, giao dự toán chi ngân sách sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể (kể cả chi cải cách tiền lương) cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc phải khớp, đúng dự toán chi được Thủ tướng Chính phủ giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; đảm bảo đối với những nhiệm vụ quan trọng theo quy

định của pháp luật; những nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ đã quyết định; phân bổ dự toán chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức theo quy định của pháp luật.

b) Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân bổ, giao dự toán chi ngân sách sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể (kể cả chi cải cách tiền lương) năm 2005 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền cấp dưới phải đảm bảo những yêu cầu chủ yếu sau:

- Phân bổ dự toán chi ngân sách 2005 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề và khoa học công nghệ không được thấp hơn mức dự toán chi Thủ tướng Chính phủ đã giao; đối với các lĩnh vực: Quốc phòng, an ninh, sự nghiệp y tế, sự nghiệp văn hóa thông tin, sự nghiệp kinh tế, quản lý hành chính nhà nước, đảng, đoàn thể, trợ giá, trợ cước các mặt hàng chính sách và chi khác ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ chế độ chính sách chi ngân sách, khối lượng nhiệm vụ của từng lĩnh vực, yêu cầu thực tế của địa phương và chỉ tiêu hướng dẫn của Bộ Tài chính, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phân bổ và giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Đơn vị dự toán cấp trên phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các đơn vị cấp dưới phải khớp, đúng dự toán chi được Ủy ban nhân dân giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi.

- Bố trí đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, các nhiệm vụ đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho địa phương và nguồn cân đối ngân sách địa phương theo quy định, để thực hiện những chế độ, chính sách, nhiệm vụ chủ yếu theo Phụ lục đính kèm Thông tư này.

- Bố trí dự toán ngân sách để thực hiện những nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định, ngân sách Trung ương đã bố trí hỗ trợ từ các năm trước và dự toán ngân sách 2005 đã bố trí cân đối trong ngân sách địa phương như: Kinh phí khám, chữa bệnh cho người nghèo theo Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ; Kinh phí thực hiện Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 về một số chính sách phát triển giáo dục mầm non; Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 05/3/2003 về việc phê duyệt Đề án "Một số giải pháp củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2002 - 2010"; kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ở các trường chuyên biệt và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 35/2001/NĐ-CP ngày 09/7/2001 của Chính phủ; Quyết định số 155/2003/QĐ-TTg ngày 30/7/2003 quy định sửa đổi, bổ sung một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức ngành y tế,...

**2.2.3. Phân bổ, giao ngân sách thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, các nhiệm vụ năm 2005:**

Căn cứ dự toán chi thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án quan trọng và một số mục tiêu, nhiệm vụ khác Thủ tướng Chính phủ giao, các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện phân bổ, giao cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo khớp đúng, kịp thời mức dự toán đã được Thủ tướng Chính phủ giao. Đồng thời thực hiện lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia trên cùng một địa bàn theo chế độ quy định để thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn; ngoài nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp để thực hiện. Đối với chương trình giáo dục - đào tạo ngân sách trung ương bố trí bổ sung có mục tiêu hỗ trợ địa phương khó khăn thực hiện dự án đổi mới chương trình, nội dung sách giáo khoa lớp 4, lớp 9, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện đúng mục tiêu nguồn ngân sách trung ương đã hỗ trợ, đồng thời bố trí ngân sách địa phương để thực hiện tối thiểu theo mức Bộ Tài chính đã thông báo tại Quyết định số 86/2004/QĐ-BTC ngày 17/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

**2.2.4. Về bố trí ngân sách và thực hiện cơ chế tài chính tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2005 (Bộ Tài chính có Thông tư hướng dẫn cụ thể nhiệm vụ này), chú ý thực hiện các nội dung chủ yếu sau:**

- Các Bộ, cơ quan Trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong phân bổ, giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc và ngân sách cấp dưới phải xác định và giao nhiệm vụ thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên của dự toán năm 2005 tăng thêm so dự toán 2004 đã giao (không kể tiền lương và các khoản có tính chất tiền lương, đóng niên liễm với các tổ chức Quốc tế, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chi trợ giá, trợ cước các mặt hàng chính sách); không thấp hơn mức tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương Bộ Tài chính đã thông báo. Ngân sách các cấp chính quyền địa phương quản lý tập trung nguồn 10% tiết kiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp mình (không kể các đơn vị sự nghiệp có thu thực hiện cơ chế tài chính theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ và cơ quan thực hiện khoán chi hành chính theo Quyết định số 192/2001/QĐ-TTg ngày 17/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ) thực hiện điều hòa chung giữa các đơn vị khi xác định nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương của từng cơ quan, đơn vị thuộc ngân sách cấp mình.

- Các cơ quan quản lý hành chính nhà nước có nguồn thu, các đơn vị sự nghiệp có thu sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ quy định (riêng ngành y tế sử dụng tối thiểu 35%, sau khi đã trừ tiền thuốc, máu, dịch truyền và hóa chất) để thực hiện cải cách tiền lương.

- Ngân sách địa phương dành tối thiểu 50% số tăng thu ngân sách địa phương

thực hiện 2004 so với dự toán 2004 và 50% số tăng thu ngân sách địa phương dự toán 2005 so với dự toán năm 2004 Thủ tướng Chính phủ đã giao (không kể khoản thu tiền sử dụng đất) để thực hiện cải cách tiền lương.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết được chuyển sang năm 2005 để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

Sau khi thực hiện các biện pháp nêu trên mà không đủ nguồn thì ngân sách trung ương hỗ trợ để bảo đảm nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2005. Trường hợp nguồn thực hiện cải cách tiền lương xác định theo các quy định trên của đơn vị dự toán ngân sách các cấp và ngân sách các cấp chính quyền địa phương lớn hơn nhu cầu chi thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, tiếp tục sử dụng nguồn này chuyển năm sau để tạo nguồn cải cách tiền lương, không sử dụng cho các mục tiêu khác.

2.2.5. Về kinh phí trợ cước, trợ giá và cấp không thu tiền một số mặt hàng chính sách (phần kinh phí ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương). Căn cứ mức hỗ trợ từ ngân sách trung ương và kinh phí cân đối trong dự toán ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mục tiêu, phương thức, nội dung thực hiện (mặt hàng, sản phẩm, định mức hỗ trợ, địa bàn, đối tượng được hưởng trợ cước, trợ giá và cấp không thu tiền một số mặt hàng chính sách) cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương hoặc ban

hành chính sách và bố trí, sử dụng nguồn kinh phí này để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ sản xuất kinh doanh của đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo vay mua phương tiện, vật tư sản xuất,... báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc biết để theo dõi chỉ đạo quá trình tổ chức thực hiện.

**2.2.6. Về phân bổ, giao nhiệm vụ** chi thực hiện chế độ phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách ở cấp xã và cán bộ thôn, làng, ấp, bản, buôn, sóc ở xã và tổ dân phố ở phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là thôn và tổ dân phố) theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ:

Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể số lượng cán bộ không chuyên trách cho từng xã, phường, thị trấn và mức phụ cấp cụ thể cho từng chức danh cán bộ không chuyên trách, đồng thời bố trí cân đối nguồn ngân sách địa phương để thực hiện theo quy định tại Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 34/2004/TTLT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 14/5/2004 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**2.2.7. Bố trí dự phòng ngân sách** các cấp chính quyền địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, không thấp hơn mức dự phòng đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

**2.2.8. Trong quá trình quyết định** phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp

Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi tăng thêm (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất) dành tối thiểu 50% thực hiện cải cách tiền lương; 50% còn lại bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách quan trọng được cấp có thẩm quyền quyết định và xử lý thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo chế độ quy định.

### **2.3. Về thời gian phân bổ, giao dự toán:**

**2.3.1. Các Bộ, cơ quan Trung ương** giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc hoàn thành trước 31/12/2004 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**2.3.2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh** căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp dưới trước ngày 10 tháng 12 năm 2004; đồng thời căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thực hiện giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh; nhiệm vụ thu, chi, mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho từng quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm báo cáo kết quả quyết định và phân bổ, giao ngân sách địa phương về

Bộ Tài chính chậm nhất là 5 ngày sau khi Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách theo đúng quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp huyện trước ngày 20 tháng 12 năm 2004; đồng thời căn cứ Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp huyện, giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện, mức bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho từng xã, phường, thị trấn.

- Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về giao nhiệm vụ thu chi ngân sách, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp xã và thực hiện phân bổ chi thường xuyên theo từng loại của Mục lục Ngân sách nhà nước theo 4 nhóm mục đã được Bộ Tài chính hướng dẫn tại Công văn số 7541/TC-NSNN ngày 08/7/2004, gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch (một bản) làm căn cứ thanh toán và kiểm soát chi trước ngày 31 tháng 12 năm 2004.

2.3.3. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2005 được Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện giao, các cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương, đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ và giao dự toán chi ngân

sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo đúng các quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước, trong đó lưu ý thực hiện một số điểm sau:

- Đơn vị dự toán cấp I phải lập phương án phân bổ chi thường xuyên giao cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, chi tiết đến loại của Mục lục Ngân sách nhà nước theo 4 nhóm mục chi gửi cơ quan tài chính đồng cấp để thẩm tra.

- Trong phạm vi 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được phương án phân bổ dự toán ngân sách, cơ quan tài chính có văn bản thông báo kết quả thẩm tra Trường hợp cơ quan tài chính nhất trí với phương án phân bổ thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân bổ ngân sách giao ngay dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, đồng gửi cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước cùng cấp (bản tổng hợp các đơn vị) và Kho bạc nhà nước nơi giao dịch (gửi thông qua đơn vị sử dụng ngân sách bản chi tiết đối với đơn vị). Trường hợp cơ quan tài chính đề nghị điều chỉnh thì trong phạm vi 3 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản của cơ quan tài chính, cơ quan, đơn vị phân bổ tiếp thu, điều chỉnh; trường hợp không thống nhất nội dung điều chỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định tại điểm 1.5 Phần IV Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

- Trường hợp sau 31/12/2004 đơn vị dự

toán cấp I chưa phân bổ, giao dự toán cho đơn vị sử dụng ngân sách, cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tạm cấp kinh phí để đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện các nhiệm vụ chi lương và các khoản có tính chất lương; chi nghiệp vụ phí, công tác phí; chi thực hiện các dự án chuyển tiếp thuộc chương trình mục tiêu quốc gia và một số khoản chi cần thiết khác để đảm bảo hoạt động của bộ máy (trừ kinh phí mua sắm trang thiết bị, sửa chữa). Mức tạm cấp hàng tháng tối đa không quá mức chi bình quân 01 tháng thực hiện năm 2004. Thời gian tạm cấp kinh phí thực hiện không quá ngày 31 tháng 3 năm 2005.

- Quá ngày 31 tháng 3 năm 2005, nếu đơn vị dự toán cấp I chưa phân bổ, giao dự toán ngân sách cho đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc hoặc chưa phân bổ hết, cơ quan Tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền để điều chỉnh giảm dự toán chi hoặc chuyển cho cơ quan, đơn vị khác theo quy định của pháp luật.

## II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

### 1. Tổ chức quản lý thu, tăng cường chống thất thu:

- Ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan Thuế, Hải quan và các cơ quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu theo đúng chế độ quy định; triển khai thực hiện ngay từ đầu năm công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ,

thu kịp thời theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn đối tượng nộp thuế để mọi tổ chức, cá nhân hiểu rõ chính sách thuế, các quy trình nghiệp vụ tính thuế, kê khai thuế và nộp thuế kịp thời vào ngân sách nhà nước. Tăng cường kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn lậu thuế; tổ chức thu nộp kịp thời các khoản phải thu theo quyết toán thuế, số thuế nợ đọng vào ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra hoàn thuế giá trị gia tăng, đảm bảo quản lý chặt chẽ, đúng chế độ, đúng thời gian quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp. Đồng thời, tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra sau hoàn thuế, sau thông quan nhằm chống gian lận trong việc hoàn thuế, thu nộp ngân sách. Phối hợp với cơ quan có liên quan xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm pháp luật về thu nộp ngân sách nhà nước.

- Chú trọng tổ chức thực hiện áp dụng công nghệ tin học vào công tác quản lý thu thuế. Thực hiện mở rộng thí điểm cơ chế cơ sở sản xuất kinh doanh tự kê khai, nộp thuế. Đồng thời, có biện pháp quản lý, kiểm tra có hiệu quả, đảm bảo các đơn vị tự kê khai thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác quản lý sử dụng đất đai từ khâu quy hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận sử dụng đất, tình hình sử dụng, chuyển nhượng đất đai để quản lý và thu ngân sách đầy đủ, kịp thời theo đúng chế độ quy định.

## **2. Về quản lý, điều hành ngân sách:**

### **2.1. Về huy động vốn đầu tư xây dựng cơ bản:**

Các Bộ, địa phương, đơn vị phải quản lý, sử dụng ngân sách đúng chế độ, tiêu chuẩn, trong phạm vi dự toán được giao; nghiêm cấm việc chiếm dụng, vay, cho vay trái quy định của pháp luật dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhu cầu huy động vốn để đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo thuộc danh mục đầu tư trong kế hoạch đầu tư 5 năm đã được Hội đồng nhân cấp tỉnh quyết định, thì được phép huy động, nhưng dư nợ tối đa không vượt quá 30% vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong nước hàng năm của ngân sách cấp tỉnh. Riêng đối với thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh việc huy động vốn thực hiện theo quy định tại Nghị định số 123/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 và Nghị định số 124/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ.

### **2.2. Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước:**

#### **2.2.1. Đối với ngân sách trung ương:**

- Trường hợp thu vượt so với dự toán, số tăng thu được sử dụng tối thiểu 50% để thực hiện cải cách tiền lương; số còn lại bố trí tăng chi trả nợ số vay cân đối ngân sách; thanh toán nợ xây dựng cơ bản, bổ sung chi để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành một số công trình quan trọng bức thiết; tăng dự phòng ngân sách để phòng chống, khắc phục thiên tai,

thực hiện nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ quan trọng cấp bách khác.

- Thực hiện chế độ thưởng vượt thu đối với ngân sách địa phương, mức thưởng 30% đối với số vượt thu phần ngân sách trung ương được hưởng từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách từng địa phương so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao, nhưng không vượt quá số tăng thu phần ngân sách Trung ương được hưởng năm 2005 so với mức thực hiện năm 2004 từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

Đối với thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh cơ chế thưởng vượt thu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 123/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004, Nghị định số 124/2004/NĐ-CP ngày 18/5/2004 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn.

- Việc sử dụng tiền thưởng, quản lý hạch toán và thời gian báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính.

#### **2.2.2. Đối với ngân sách địa phương:**

- Trường hợp thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp thực hiện vượt so với dự toán Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp trên giao, sử dụng tối thiểu 50% (không bao gồm số thu tiền sử dụng đất) để tăng nguồn thực hiện cải cách tiền lương; 50% còn lại để tăng chi thanh toán nợ xây dựng cơ bản, bổ sung chi để đẩy nhanh

tiến độ hoàn thành một số công trình quan trọng bức thiết; tăng dự phòng ngân sách để phòng chống, khắc phục thiên tai, thực hiện nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ quan trọng cấp bách khác.

Ủy ban nhân dân xây dựng phương án sử dụng số tăng thu ngân sách địa phương thống nhất ý kiến với Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp trước khi thực hiện; báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp kết quả thực hiện tại kỳ họp gần nhất.

- Trường hợp số thu không đạt dự toán Ủy ban nhân dân xây dựng phương án điều chỉnh giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm hoặc giãn, hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

2.2.3. Trong tổ chức thực hiện ngân sách nhà nước: Các Bộ, cơ quan Trung ương, các địa phương sử dụng dự toán ngân sách được giao để thực hiện các nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ chi đột xuất phát sinh. Năm 2005 chỉ giải quyết các nhu cầu chi ngoài dự toán cho cơ quan, đơn vị và cấp dưới, đối với các trường hợp thiên tai xảy ra trên phạm vi rộng, mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng ngân sách của các Bộ, địa phương, những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách mới phát sinh.

Trường hợp trong năm giá cả vật tư, hàng hóa biến động, ảnh hưởng đến nhiệm vụ chi đã được giao, các Bộ, cơ quan trung ương, các tỉnh thành phố

trực thuộc Trung ương chủ động sử dụng dự toán ngân sách đã được giao và dự phòng ngân sách (đối với ngân sách địa phương) để xử lý theo quy định.

2.2.4. Cơ quan tài chính các cấp chủ động có kế hoạch ứng nguồn vốn ngay từ đầu năm cho các dự án công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là xây dựng tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, khắc phục lũ lụt.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương thường xuyên tổ chức, kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn theo chế độ quy định.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu theo Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/01/2002 của Chính phủ; mở rộng thí điểm khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước theo Quyết định số 192/2001/QĐ-TTg ngày 17/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

### **2.3. Về thủ tục cấp phát, thanh toán ngân sách:**

Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện các quy định về thanh toán, chi trả,

rút dự toán ngân sách theo Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003, Thông tư số 114/2003/TT-BTC ngày 28/11/2003 của Bộ Tài chính. Các cơ quan thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính và các đơn vị sự nghiệp có thu thực hiện các quy định về thanh toán chi trả theo quy định của các văn bản có liên quan.

#### **2.4. Phương thức chuyển số bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách cho địa phương:**

Căn cứ số bổ sung từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương năm 2005 được Thủ tướng Chính phủ giao. Bộ Tài chính thực hiện cấp bổ sung cân đối hàng tháng trước ngày 25 tháng trước; đối với những địa phương thu, chi ngân sách có tính chất thời vụ, không đều trong năm, Bộ Tài chính sẽ căn cứ tiến độ thực hiện nhiệm vụ thu, chi để xác định số bổ sung cân đối hàng tháng cho phù hợp thực tế địa phương; đối với bổ sung có mục tiêu, chuyển vốn cho địa phương theo yêu cầu thực hiện của mục tiêu đã được quy định. Đối với vốn chuẩn bị động viên và vốn Chương trình biển Đông - hải đảo thực hiện cấp tạm ứng theo chế độ quy định, sau khi địa phương báo cáo kết quả khối lượng thực hiện sẽ cấp thanh toán.

#### **3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tổ chức thực hiện công tác công khai tài chính, ngân sách nhà nước:**

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa

phương tăng cường chỉ đạo và thường xuyên tổ chức, kiểm tra việc sử dụng ngân sách đối với những đơn vị trực thuộc, đảm bảo chi ngân sách đúng chế độ, đúng tiêu chuẩn, định mức, đúng dự toán được giao. Đồng thời tổ chức xử lý kịp thời, đầy đủ những tồn tại, sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và đã có kết luận bằng văn bản; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương tổ chức chỉ đạo các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện đầy đủ quy chế tự kiểm tra tài chính kế toán theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành "Quy chế tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước" để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các sai phạm trong quản lý tài chính ngân sách.

- Các Bộ, cơ quan Trung ương, các cấp chính quyền địa phương, các đơn vị dự toán các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách và đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện đúng, kịp thời chế độ công khai tài chính, ngân sách theo đúng Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thi hành trong năm ngân sách 2005. Các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào Thông tư này để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc và chính quyền địa phương cấp dưới tổ chức thực hiện.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để phối hợp giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Thủ trưởng*

**Trần Văn Tá**

#### PHỤ LỤC

**Về các chế độ, chính sách, các nhiệm vụ đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định, ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu và địa phương bố trí ngân sách để thực hiện theo quy định tại tiết b khoản 2.2.2 Mục I Thông tư số 111/2004/TT-BTC ngày 19/11/2004 của Bộ Tài chính.**

1. Thực hiện các chế độ, chính sách, nhiệm vụ phát triển đầu tư hạ tầng, kinh tế - xã hội đối với các huyện miền

núi theo Quyết định số 174/2004/QĐ-TTg ngày 01/10/2004 của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện chế độ hỗ trợ sách giáo khoa và giấy vở học sinh; chế độ học bổng học sinh dân tộc nội trú và học sinh thuộc diện học nội trú nhưng không ở nội trú mà tham dự học ở các trường bán công; hỗ trợ nhà ở cho giáo viên, bác sỹ công tác tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tăng kinh phí để thực hiện tăng thời lượng phát sóng phát thanh, truyền hình bằng tiếng các dân tộc trong khu vực,....

2. Thực hiện chế độ khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi theo Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em với mức chi tối thiểu là 75.000 đồng/trẻ em/năm.

3. Thực hiện Pháp lệnh Dân quân tự vệ và Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ.

4. Thực hiện chế độ đối với người bị nhiễm chất độc màu da cam theo Quyết định số 120/2004/QĐ-TTg ngày 05/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ; trợ giúp đời sống với hộ gia đình có từ 2 người trở lên không tự phục vụ được do hậu quả chất độc hóa học của Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam theo Quyết định số 16/2004/QĐ-TTg ngày 05/02/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Thực hiện chế độ đối với Đảng bộ cơ sở theo Quyết định số 84/QĐ-TW ngày 01/10/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

6. Thực hiện kiểm kê đất đai theo Chỉ thị số 28/2004/CT-TTg ngày 15/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Thực hiện chính sách hỗ trợ các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn theo Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo Quyết định số 257/2003/QĐ-TTg ngày 03/12/2003 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 106/2004/QĐ-TTg ngày 11/6/2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

9. Thực hiện chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em theo Quyết định số 130/2004/QĐ-TTg ngày 14/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Thực hiện chính sách trợ giúp kinh phí cho gia đình, cá nhân nhận nuôi dưỡng trẻ em mồ côi và trẻ em bị bỏ rơi theo Quyết định số 38/2004/QĐ-TTg ngày 17/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

11. Thực hiện chính sách, chế độ cứu trợ xã hội theo Nghị định số 168/2004/NĐ-CP ngày 20/9/2004 của Chính phủ.

12. Thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21/10/2003 của Chính phủ.

13. Thực hiện các chính sách về phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên theo Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg

ngày 30/10/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

14. Thực hiện các chính sách về phát triển kinh tế - xã hội ở 6 tỉnh đặc biệt khó khăn miền núi phía Bắc thời kỳ 2001 - 2005 theo Quyết định số 186/2001/QĐ-TTg ngày 07/12/2001 của Thủ tướng Chính phủ.

15. Thực hiện Quyết định số 173/2001/QĐ-TTg ngày 06/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2001 - 2005.

16. Thực hiện Quyết định số 120/2003/QĐ-TTg ngày 11/6/2003 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tuyến biên giới Việt - Trung đến năm 2010.

17. Các quyết định, văn bản của Thủ tướng Chính phủ có liên quan khác./.

## **THÔNG TƯ số 113/2004/TT-BTC** **ngày 25/11/2004 hướng dẫn** **công tác khóa sổ kế toán cuối** **năm và lập, báo cáo quyết toán** **ngân sách nhà nước năm 2004.**

Công tác khóa sổ kế toán cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước đã được quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính, Quyết định số 130/2003/QĐ-BTC ngày 18/8/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài